

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 147/2021/HS-ST

Ngày: 18/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa, bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc** tham gia phiên tòa: Ông Đặng Xuân Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 152/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 11 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn L1**; sinh năm 1982; nơi sinh: Hải Dương; nơi đăng ký thường trú và cư trú: thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn G, sinh năm 1955 và bà Hoàng Thị R, sinh năm 1957; trú tại thị trấn L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; vợ tên Hà Thị H, sinh năm 1983 (đã ly hôn); bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Họ và tên: **Vương Văn L2**; sinh năm 1960; nơi sinh: Hà Nội; nơi đăng ký thường trú và cư trú: xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Làm vườn; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn C, sinh năm 1924 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1926 (đều đã chết); vợ tên Phạm Thị D, sinh năm 1963; trú tại xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 1989, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Bị hại: **Ban quản lý dự án Đ**; địa chỉ: Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Phan Quốc H, sinh năm 1983; chức vụ: Phó phòng Kỹ thuật - Quản lý chất lượng công trình; trú tại: xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên ngày 08/03/2021, Vũ Văn L1 đã bàn bạc và rủ Vương Văn L2 đi trộm cắp tài sản thì L2 đồng ý. Tuy nhiên, do thời gian này

L2 đang bị đau tay nên không thể đi trộm cắp cùng với L1 được, vì vậy L2 nói với L1 rằng, L1 sẽ đột nhập vào Ủy Ban nhân dân thành phố Bảo Lộc để tìm tài sản trộm cắp, sau đó sẽ gọi điện cho L2 đến chở tài sản về thì L2 đồng ý.

Khoảng 00 giờ ngày 09/03/2021, Vũ Văn L1 trèo qua hàng rào phía sau Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc, đột nhập vào phòng làm việc của Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố trộm cắp 01 bộ máy vi tính để bàn, gồm: 01 màn hình loại 27 inch, hiệu Sam Sung; 01 CPU hiệu VSP, 01 bàn phím, 01 con chuột, 01 dây cáp, 01 dây xạc và 01 dây nguồn; 01 bộ máy vi tính để bàn, gồm: 01 màn hình loại 24 inch, hiệu EAGLE, 01 CPU hiệu SUPERPRO; 01 bàn phím, 01 con chuột, 01 dây cáp, 01 dây xạc và 01 dây nguồn; 02 chiếc loa mini hiệu NYRNIC; 01 máy in màu nhãn hiệu EPSON.

Sau khi trộm cắp các tài sản trên, L1 mang ra ngoài hàng rào rồi gọi điện cho L2 chạy xe mô tô đến chở về. Trong khi chờ L1 đến, L1 lấy 01 chiếc thùng xốp tại bãi rác gần đó, bỏ các tài sản trên vào bên trong. Khoảng 02 giờ ngày 09/3/2021, L1 điều khiển xe mô tô biển số 49K1-721.44 đến chở số tài sản trên làm hai chuyến, mang về phòng trọ số 9, tại địa chỉ: 54/3 đường Bế Văn Đàn, phường B' Lao, thành phố Bảo Lộc để cất giấu.

Sau khi nhận được tin báo của Ban quản lý dự án Đầu tư xây dựng thành phố Bảo Lộc, Cơ quan Công an đã tiến hành điều tra, xác minh đến 16 giờ cùng ngày đã phát hiện và thu giữ toàn bộ tài sản do các bị cáo trộm cắp.

Theo kết luận định giá ngày 19/3/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì: 01 bộ máy tính để bàn, gồm: 01 màn hình loại 27 inch, hiệu Sam Sung; 01 CPU hiệu VSP, 01 bàn phím, 01 con chuột, 01 dây cáp, 01 dây xạc và 01 dây nguồn trị giá 17.780.000đ. 01 bộ máy tính để bàn, gồm: 01 màn hình loại 24 inch, hiệu EAGLE, 01 CPU hiệu SUPERPRO; 01 bàn phím, 01 con chuột, 01 dây cáp, 01 dây xạc và 01 dây nguồn trị giá 5.216.500đ; 02 chiếc loa mini hiệu NYRNIC trị giá 150.000đ; 01 máy in hiệu EPSON trị giá 3.000.000đ. Tổng trị giá tài sản là 26.146.500 đồng.

Về tang vật: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu hồi toàn bộ tài sản trả lại cho Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bảo Lộc. Hiện đang tạm giữ của Vũ Văn L1: 01 điện thoại di động màu đen bên ngoài có ghi chữ ITEL; Model 2163, có sim số 0912997607; 01 kim tuốt dây điện dài 21cm, rộng 05cm, cán đen; 01 tô vít cán màu cam dài 21cm. Tạm giữ của Vương Văn L2: 01 điện thoại NoKia màu đen, sim số 0982592161; code 0593211; Imei: 358637/04//496323/6, Made China; 01 xe mô tô biển số 49K1-721.44, hiệu Hon Da, loại AirBlade và 01 giấy đăng ký xe; 01 thùng xốp có nắp đậy kích thước (70 x 64 x 50)cm.

Tại bản Cáo trạng số 151/CT-VKSBL, ngày 16 tháng 9 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố các bị cáo Vũ Văn L1, Vương Văn L2 về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Vũ Văn L1 từ 15 đến 18 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 65 Bộ luật Hình sự 2015 xử phạt bị cáo Vương Văn L2 từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 kim tuốt dây điện, 01 tô

vít, 01 thùng xốp. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu ITEL, có sim số 0912997607 tạm giữ của bị cáo Vũ Văn L1; 01 điện thoại Nokia, có sim số 0982592161 và 01 xe mô tô biển số 49K1 – 721.44 tạm giữ của bị cáo Vương Văn L2. Về hình phạt bổ sung, xét các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên đề nghị miễn hình phạt bổ sung.

Các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố Bảo Lộc; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến thắc mắc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng qui định của pháp luật

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai đại diện bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, biên bản xác định hiện trường, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Do không có tiền tiêu xài nên ngày 08/03/2021, Vũ Văn L1 đã bàn bạc và rủ Vương Văn L2 đi trộm cắp tài sản thì L2 đồng ý. Để thực hiện hành vi, vào lúc 00 giờ ngày 09/03/2021, bị cáo Vũ Văn L1 đã đột nhập vào phòng làm việc của Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Bảo Lộc, tại số 02 đường Hồng Bàng, Phường 1, thành phố Bảo Lộc, trộm cắp 02 bộ máy tính để bàn, 02 chiếc loa mini và 01 máy in, có tổng trị giá tài sản là 26.146.500 đồng. Sau đó, bị cáo L1 đưa các tài sản trên ra bên ngoài hàng rào và gọi điện thoại cho Vương Văn L2 đến chở số tài sản mang đi cất giấu. Hành vi của các bị cáo Vũ Văn L1, Vương Văn L2 đã phạm vào tội “trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bảo lộc đã truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội, vai trò các bị cáo: Các bị cáo Vũ Văn L1, Vương Văn L2 đều là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; các bị cáo biết rõ việc trộm cắp tài sản là hành vi nguy hiểm cho xã hội bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần lên cho các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về vai trò các bị cáo: Đây là vụ án có đồng phạm, giữa các bị cáo tuy có bàn bạc nhưng không có sự phân công, câu kết một cách chặt chẽ nên mang tính

đồng phạm giản đơn. Trong đó, bị cáo Vũ Văn L1 là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Vương Văn L2 phạm tội, đồng thời còn là người trực tiếp đột nhập vào Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Bảo Lộc trộm cắp tài sản, vì vậy cần xét xử bị cáo L1 mức hình phạt nghiêm khắc hơn bị cáo Lập. Đối với bị cáo Vương Văn L2 là người đồng phạm với vai trò giúp sức cho bị cáo L1 nên cũng cần xét xử mức hình phạt phù hợp đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Vũ Văn L1, Vương Văn L2 đều là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thật thà khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra thu hồi và trả lại toàn bộ tài sản cho bị hại là Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bảo Lộc nên không đề cập đến. Riêng đối với các vật chứng đang tạm giữ, gồm: 01 kim tuốt dây điện dài 21cm, rộng 05cm, cán đen; 01 tô vít cán màu cam dài 21cm; 01 thùng xốp có nắp đậy, kích thước (70 x 64 x 50)cm, xét thấy đây là vật không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động màu đen, bên ngoài có ghi chữ ITEL; Model 2163, có sim số 0912997607 tạm giữ của Vũ Văn L1; 01 điện thoại Nokia màu đen, sim số 0982592161; code 0593211; Imei: 358637/04//496323/6, Made China và 01 xe mô tô biển số 49K1 – 721.44, hiệu Hon Da, loại AirBlade tạm giữ của Vương Văn L2, xét thấy đây là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hiện nay Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng thành phố Bảo Lộc đã nhận lại toàn bộ tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[8] Về án phí: Buộc mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, các bị cáo: Vũ Văn L1, Vương Văn L2 phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Vũ Văn L1 15 (mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Vương Văn L2 12 (mười hai)** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **24 (hai mươi bốn)** tháng, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Vương Văn L2 cho Ủy ban nhân dân xã ĐamB’ri, thành phố Bảo Lộc, tỉnh Lâm Đồng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục người bị kết án. Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi

cư trú thì việc Thi hành án thực hiện theo qui định tại khoản 3 điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy: 01 kìm tuốt dây điện dài 21cm, rộng 05cm, cán đen; 01 tô vít cán màu cam dài 21cm; 01 thùng xốp có nắp đậy, kích thước (70 x 64 x 50)cm. Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, bên ngoài có ghi chữ ITEL; Model it 2163, có sim số: 0912997607, Imei: 356525113814327; Imei: 356525113841335. 01 điện thoại NoKia màu đen, có sim số: 0982592161; Code 0593211; Imei: 358637/04/496323/6, Made China và 01 xe mô tô biển số 49K1 – 721.44, hiệu Hon Da, loại AirBlade, số máy: JF94E01519224, số khung: 6335LZ525230; kèm theo Giấy đăng ký xe mang tên Vương Văn L2.

(Theo biên bản giao nhận ngày 20/9/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bảo Lộc với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bảo Lộc).

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, qui định về án phí, lệ phí tòa án; buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng